

Phần 1. Trắc nghiệm khách quan. (3,0 điểm) Mỗi câu sau đây đều có 4 lựa chọn, trong đó chỉ có 1 phương án đúng. Hãy chọn phương án đúng trong mỗi câu dưới đây:

Câu 1. Trong các số sau, số nào là số tự nhiên?

A. -2023.

B. 1234

C. $\frac{4}{9}$.

D. 0,01

Câu 2. Số 12 là bội của số tự nhiên nào dưới đây?

A. 5.

B. 11.

C. 12.

D. 20.

Câu 3. Khẳng định nào dưới đây **sai**?

A. Số đối của số -8 là 8.

B. Số đối của 2023 là -2023.

C. Số đối của 11 là $-(-11)$.

D. Số đối của 0 là 0.

Câu 4. Kết quả của phép tính $(-100) + (-25)$ bằng

A. -75.

B. -125 .

C. 125.

D. -175 .

Câu 5. Cho tam giác đều ABC với $AB = 12$ cm. Độ dài cạnh BC là

A. 12 cm.

B. 8,5 cm.

C. 15 cm.

D. 21 cm.

Câu 6. Chọn đáp án đúng

A. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau.

B. Hình thoi có bốn cạnh bằng nhau và bốn góc vuông.

C. Hình thoi có hai đường chéo bằng nhau.

D. Hình thoi có bốn góc bằng nhau và bằng góc vuông.

Câu 7. Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào không phải là số liệu?

A. Những môn học có điểm tổng kết trên 8,0 của bạn Vy.

B. Cân nặng của trẻ sơ sinh (đơn vị tính là gam).

C. Chiều cao trung bình của một số loại cây thân gỗ (đơn vị tính là mét).

D. Số học sinh thích uống trà sữa.

Câu 8. Kết quả kiểm tra môn Toán của các bạn học sinh tổ 4 lớp 6A được cho trong bảng sau:

8	0	7	8	4	9
4	5	8	9	10	6

Số học sinh đạt điểm từ 8 trở lên là:

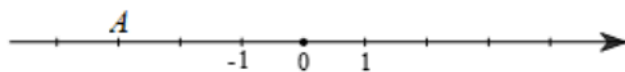
A. 3.

B. 5.

C. 12.

D. 6

Câu 9. Điểm A trong hình dưới đây biểu diễn số nguyên nào?



A. - 5.

B. -4.

C. -3.

D. -2.

Câu 10. Tìm x biết $12.x = -36$.

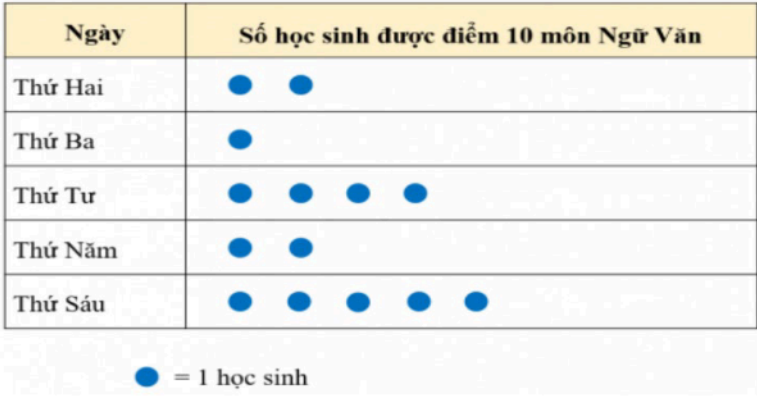
A. 4.

B. -4.

C. 3 .

D. -3.

Câu 11. Cho biểu đồ tranh về số học sinh khối lớp 6 được điểm 10 môn Ngữ Văn trong tuần như sau:



Số học sinh được điểm 10 môn Ngữ Văn vào thứ Năm là

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 12. Theo Thống kê, dân số thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 01 tháng 06 năm 2023 là gần 9 000 000 người. Dân số thành phố Hồ Chí Minh được viết dưới dạng tích một số với một lũy thừa của 10 là:

- A. 9.10^7 người. B. 90.10^7 người. C. 90.10^6 người. D. 9.10^6 người.

Phần 2: Tự luận (7,0 điểm)

Bài 1. (2,5 điểm)

- a) Liệt kê các số nguyên tố lớn hơn 10 và nhỏ hơn 20.
- b) Viết tập hợp các ước của 16.
- c) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần: 2023; -2025; 0; 19; -17.
- d) Một chiếc điều bay lên đến độ cao 15 m (so với mặt đất), sau đó giảm 5 m rồi gặp gió lại lên 7 m. Hỏi cuối cùng chiếc điều ở độ cao bao nhiêu?

Bài 2. (2,25 điểm)

- a) Tính giá trị biểu thức $6^2 - 6 : \left[3 + 4^0 \cdot (7 - 2^7 : 2^5) \right]$
- b) Tìm x biết $x + 13 = 2 \cdot (-3)$
- c) Số học sinh khối 6 của một trường trong khoảng 200 đến 400, khi xếp hàng 12, hàng 15, hàng 18 đều thừa 5 học sinh. Tính số học sinh đó.

Bài 3. (1,25 điểm)

- Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 25m, chiều rộng 18m.
- a) Tính diện tích và chu vi khu vườn đó?
 - b) Người ta dự định trồng cây toàn bộ khu vườn. Biết mỗi cây khi trồng cần 60 dm² diện tích mặt đất. Tính tổng số cây cần trồng?

Bài 4: (1,0 điểm)

Khi điều tra số con của 20 hộ gia đình trong một thôn, thì được bảng dữ liệu ban đầu như sau:

3	2	4	0	0	1	2	1	2	2
4	0	1	2	1	2	2	1	3	3

Em hãy lập bảng thống kê số con của các hộ gia đình trong thôn ?

----- **Hết** -----

ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN CHẤM**Môn: Toán 6****A. TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)**

Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	C	C	B	A	A	D	D	C	B	B	D

B. TỰ LUẬN: (7,0 điểm)

Câu	Đáp án	Thang điểm
1 (2,5 điểm)	a) Các số nguyên tố lớn hơn 10 và nhỏ hơn 20 là: 11; 13; 17;	0,75
	b) $U(6) = \{ 1; -1; 2; -2; 3; -3; 6; -6 \}$	0,75
	c) -2025; -17; 0; 19; 2023.	0,5
	d) Độ cao của chiếc điều là $15 - 5 + 7 = 17$ (m)	0,5
2 (2,25 điểm)	$6^2 - 6 : \left[3 + 4^0 \cdot (7 - 2^7 : 2^5) \right]$ $= 6^2 - 6 : \left[3 + 4^0 \cdot (7 - 2^2) \right]$	0,25
	a) $= 6^2 - 6 : \left[3 + 4^0 \cdot (7 - 4) \right]$ $= 6^2 - 6 : \left[3 + 4^0 \cdot 3 \right] = 6^2 - 6 : [3 + 1 \cdot 3]$ $= 6^2 - 6 : [3 + 3] = 6^2 - 6 : 6$ $= 36 - 6 : 6 = 36 - 1 = 35$	
	$x + 13 = 2 \cdot (-3)$ b) $x = (-6) - 13$ $x = -19$	0,25
	c) Số học sinh cần tìm khi trừ đi 5 là BC(12, 15, 18) và số học sinh trong khoảng 200 đến 400.	0,25
	$12 = 2^2 \cdot 3$ $15 = 3 \cdot 5$ $18 = 2 \cdot 3^2$ $BCNN(12, 15, 18) = 2^2 \cdot 3^2 \cdot 5 = 180$	0,25
3 (1,25 điểm)	BC(12, 15, 18) = B(180) = {0; 180; 360; 540; ...}	0,25
	Vì số học sinh khi trừ đi 5 là BC(12, 15, 18) và trong khoảng 200 đến 400 học sinh nên trường đó có $360 + 5 = 365$ học sinh.	0,25
3 (1,25 điểm)	a) Diện tích khu vườn là: $25 \cdot 18 = 450 \text{ (m}^2\text{)}$	0,25
	Chu vi khu vườn là: $(25 + 18) \cdot 2 = 86 \text{ (m)}$	0,25

	b) Đổi: $450\text{ m}^2 = 45000\text{ dm}^2$ Số cây cần trồng là: $45000 : 60 = 750$ (cây) Vậy: Tổng số cây cần trồng là 750 cây.		0,25 0,25 0,25
4 <i>(1,0 điểm)</i>	Bảng thống kê số con của các hộ gia đình trong thôn		1
	Số con	Số gia đình	
	0	3	
	1	5	
	2	7	
	3	3	
	4	2	